

Quảng Ninh, ngày 25 tháng 4 năm 2019

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP Ô TÔ - VINACOMIN**

**Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin:** Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty số: 5700353722 cấp ngày 05 tháng 7 năm 2012. Nơi cấp Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh; Công ty có trụ sở chính tại: Số 370, Đường Trần Quốc Tảng, Phường Cẩm Thịnh, Thành phố Cẩm phả, Tỉnh Quảng Ninh.

Vào hồi 8<sup>h</sup>00' ngày 25/4/2019 tại Văn phòng trụ sở chính, Công ty tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, tham dự Đại hội gồm có:

1. Ông **PHẠM XUÂN PHI** - Chủ tịch HĐQT và các thành viên trong Hội đồng quản trị công ty.
2. Các thành viên trong ban kiểm soát.
  - + Bà Bùi Thị Lan – Trưởng ban kiểm soát công ty
  - + Ông Hồ Anh Tuấn – Thành viên Ban kiểm soát công ty
  - + Ông Trần Thiết Hùng – Thành viên Ban kiểm soát công ty

3/ Đại diện cổ đông lớn chiến lược Công ty cổ phần Ngoại thương kín Kamaz: - Ông: Zakharicov Andrey Alexandrovitch Chức vụ: Giám đốc khu vực Châu Á của Công ty CP Ngoại thương Kamaz; Ủy viên HĐQT Công ty CP Công nghiệp Ô tô – Vinacomin; Ông Nguyễn Anh Tuấn - Ủy viên HĐQT - Trưởng văn phòng Đại diện Hãng Kamaz tại Việt Nam;

4/ Đại diện cổ đông lớn Công ty CP Thương mại quốc tế Tân đại tây dương: Ông Trần Văn Trung – Chủ tịch Công ty làm đại diện

5. Các vị cổ đông của công ty, tổng số cổ đông được mời tham dự đại hội theo danh sách niêm yết tại đại hội là: 23 người, sở hữu và đại diện theo uỷ quyền cho 2.589.468 cổ phần, tương ứng 95,91 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Tổng số cổ đông đến tham dự đại hội đồng cổ đông là: 22 người, sở hữu và đại diện theo uỷ quyền cho 2.587.681 cổ phần, tương ứng 95,8 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

(Có danh sách các cổ đông tham dự Đại hội kèm theo biên bản này)

Đại hội do Ông **PHẠM XUÂN PHI** - Chủ tịch HĐQT công ty làm chủ tọa, được sự nhất trí của đại hội đã cử Ông Nguyễn Huy Tâm, thư ký HĐQT công ty làm thư ký đại hội và cử các ông bà sau vào ban kiểm phiếu thực hiện việc thu, đếm các thẻ biểu quyết và các công việc liên quan khác gồm có các ông, bà:

- |                       |                |             |
|-----------------------|----------------|-------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Liên | CB Phòng KH-VT | - Tổ trưởng |
| 2. Ông Lê Văn Thắng   | CB Phòng TCHC  | - Ủy viên   |

**Đại hội biểu quyết thông qua thư ký và ban kiểm phiếu đại hội với kết quả như sau:**

- Tỷ lệ đồng ý: 2.587.681 chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

## **ĐẠI HỘI ĐƯỢC TIẾN HÀNH THEO TRÌNH TỰ SAU ĐÂY:**

### **I. Về công tác tổ chức:**

1.1 Đại hội đã nghe: Ông Hoàng Văn Trường - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội và công bố: 22 vị cổ đông có mặt, đủ tư cách tham dự đại hội. Những cổ đông có mặt đại diện cho đại diện cho: 2.587.681 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 95,8 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin thì Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin năm 2019, đã hội đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định

1.2. Ông Hoàng Văn Trường – thay mặt ban tổ chức đại hội Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và Chương trình nghị sự, và Quy chế làm việc của đại hội cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô – Vinacomin.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua: Chương trình nghị sự, và Quy chế làm việc của Đại hội cổ đông thường niên năm 2019.

#### **Kết quả biểu quyết thông qua như sau:**

- Tỷ lệ đồng ý: 2.587.681 chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

### **II. Đại hội đã nghe các báo cáo về các vấn đề sau:**

1. Ông Phạm Xuân Phi thay mặt ban điều hành báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với chỉ tiêu chủ yếu:

#### **1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018**

T	Chỉ tiêu	ĐVT	KẾ HOẠCH Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông 2018	Kế hoạch điều chỉnh năm 2018	Thực hiện năm 2018	So sánh %
A	B	C	1	2	3	4=3/2
I	<b>Tổng doanh thu</b>	Tr.đồng	<b>286.000</b>	<b>307.500</b>	<b>348.634</b>	<b>113,3</b>
1	Doanh thu cơ khí	Tr.đồng	278.000	286.500	329.377	
2	Doanh thu khác	Tr.đồng	8.000	21.000	19.257	
II	<b>Lợi nhuận</b>		<b>4.850</b>	<b>4.850</b>	<b>5.393</b>	<b>111,1</b>
III	<b>Cổ tức</b>	%	8	8	10	
VI	<b>Lao động và tiền lương</b>					
1	Lao động định mức	Người	402	395	394	99,7
2	Tổng Quỹ lương	Tr.đồng	36.944	38.819	44.846	
3	Tiền lương bình quân tháng	1000đ/ng/ tháng	7.655	8.511	9.485	111,4

#### **2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019**

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH SXKD 2019	GHI CHÚ
A	B	C	2	
I	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>293.000</b>	
1	Doanh thu cơ khí	Tr.đồng	285.000	
2	Doanh thu khác	Tr.đồng	8.000	

II	Lợi nhuận		5.250	
III	Chi trả Cổ tức	%	8	
VI	Lao động và tiền lương			
1	Lao động định mức	Người	372	
2	Tổng Quỹ lương	Tr.đồng	37.228	
3	Tiền lương bình quân tháng	1000đ/ng/ tháng	8.339	
IV	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	31.494	

## 2. Phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2018:

Ông Phạm Xuân Phi – giám đốc công ty báo cáo phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2019 ( tại Tờ trình số: 1295/ BC-KTTK ngày 12/4/2019 về việc: Phân phối lợi nhuận năm 2018)

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Tổng Lợi nhuận trước thuế năm 2019	đồng	5.392.855.248
2	Lợi nhuận chịu thuế thu nhập DN phải nộp	đồng	5.638.542.753
3	Thuế thu nhập DN phải nộp ( 3=3.1)	đồng	1.127.708.551
3.1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	1.127.708.551
4	Lợi nhuận sau thuế (4=1-3)	đồng	4.265.146.697
5	Lợi nhuận năm trước năm nay phân phối	đồng	0
6	Lợi nhuận còn lại phân phối các quỹ, trả cổ tức	Đồng	4.265.146.697
6.1	Trả cổ tức (10%)	đồng	2.700.000.000
	- Chi trả cổ tức Nhà nước ( TKV)	đồng	972.227.000
	- Chi trả cổ tức cổ đông chiến lược ( Kamaz)	đồng	1.016.300.000
	- Chi trả cổ tức – Cty CP TMQT Tân đại tây dương	đồng	390.434.000
	- Chi trả các cổ đông tự do	đồng	321.039.000
6.2	Trích lập các quỹ ( 6.2=4-6.1)		1.565.146.679
	-Trích quỹ đầu tư phát triển (414)	đồng	0
	- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành ( 1,5 tháng lương)	đồng	189.410.000
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (còn lại)	đồng	1.375.736.697
	<b>Trong đó:</b>		
	Quỹ khen thưởng	đồng	412.721.009
	Quỹ phúc lợi	đồng	963.015.688

## 3. Báo cáo chi trả thù lao thành viên HĐQT và tiền lương, phụ cấp ban kiểm soát năm 2018, dự kiến mức chi trả tiền lương, phụ cấp thù lao HĐQT, BKS năm 2019

Ông Hà Minh Thanh – UV. HĐQT, TP. KH-VT công ty báo cáo mức chi trả thù lao thành viên HĐQT và tiền lương, phụ cấp ban kiểm soát năm 2018, Dự kiến mức chi trả tiền lương, phụ cấp thù lao HĐQT, BKS năm 2019 ( tại Báo cáo số: 1102/ BC-HĐQT-TC ngày 29/3/2019)

Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Công nghiệp Ô tô - Vinacomin ngày 24/4/2018, Công ty đã chi trả thù lao cho các thành viên BKS chuyên trách và kiêm nhiệm năm 2018 như sau:

-	Chủ tịch HĐQT	24.300.000	Phụ cấp: 24.300.000 x 20% = 4.860.000 đ/t
-	Ủy viên HĐQT	20.700.000	Phụ cấp: 20.700.000 x 20% = 4.140.000 đ/t
-	Trưởng BKS (không tính phụ cấp)	20.700.000	Tiền lương: 20.700.000 đ/tháng (chưa kể phụ cấp khu vực 121.000 đ/ tháng)
-	Ủy viên BKS	20.700.000	Phụ cấp: 20.700.000 x 20% = 4.140.000 đ/t
-	Thư ký công ty; Người Quản trị công ty	20.700.000	Phụ cấp: 20.700.000 x 20% = 4.140.000 đ/t

### 3.1. Thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát chuyên trách và kiêm nhiệm năm 2018

#### a) Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức danh	Số tháng	Mức lương làm cơ sở thanh toán	Tỷ lệ TT(%)	Mức thanh toán (đ/tháng)	Số tiền thanh toán
1	Phạm Xuân Phi	CT.HĐQT/GĐ	12	24.300.000	20	4.860.000	58.320.000
2	Phùng Ngọc Chuân	PGĐ; HĐQT	1	20.700.000	20	4.140.000	4.140.000
3	Trần Văn Trung	UV HĐQT	08	20.700.000	20	4.140.000	33.120.000
4	Hà Minh Thanh	UV.HĐQT	12	20.700.000	20	4.140.000	49.680.000
5	Nguyễn Anh Tuấn	UV HĐQT	12	20.700.000	20	4.140.000	49.680.000
6	Zakharicov Andrey Alexxandrovitch	UV HĐQT	12	20.700.000	20	4.140.000	49.680.000
7	Nguyễn Huy Tâm	QTCTY; TK.HĐQT	12	20.700.000	20	4.140.000	49.680.000
	<b>Tổng cộng</b>						<b>294.300.000</b>

#### b) Ban kiểm soát (Trưởng ban hưởng lương chuyên trách; các Ủy viên Ban Kiểm soát không chuyên trách hưởng phụ cấp)

TT	Họ và tên	Chức danh	Mức lương, thù lao (cả năm 2019)		
			Mức lương và phụ cấp (đồng/tháng)	Số tháng	Tổng số (đồng)
<b>I</b>	<b>Tiền lương Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách</b>				<b>248.400.000</b>
1	Bùi Thị Lan	T.BKS	20.700.000	12	248.400.000
<b>II</b>	<b>Phụ cấp Ban kiểm soát (Phụ cấp kiêm nhiệm)</b>				<b>99.360.000</b>
1	Hồ Anh Tuấn	UV.BKS	4.140.000	12	49.680.000
2	Trần Thiết Hùng	UV.BKS	4.140.000	12	49.680.000
	<b>Tổng cộng</b>				<b>347.760.000</b>

- Tổng thù và tiền lương HĐQT, Ban kiểm soát thư ký công ty: 642.060.000 đồng.

Trong đó: - Phụ cấp HĐQT, Ban KS, Thư ký: 393.660.000 đồng

- Tiền lương TB kiểm soát chuyên trách: 248.400.000 đồng

Quyết toán tiền lương của người quản lý doanh nghiệp quyết toán lương theo đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xếp loại theo chế độ quy định của Nhà nước.

### 3.2. Đề xuất mức chi trả thù lao năm 2019:

b. Căn cứ Mục 3, 5; Điều 6, Nghị định số: 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên HĐQT và BKS. Hội đồng quản trị Công ty đề xuất mức chi trả tiền thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2019 như sau:

TT	Chức danh	Theo QĐ 279/ QĐ-TKV ngày 23/02/2017	Mức lương, phụ cấp trách nhiệm hàng tháng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	24.300.000	Phụ cấp: $24.300.000 \times 20\% = 4.860.000$ đ/tháng
2	Ủy viên HĐQT	20.700.000	Phụ cấp: $20.700.000 \times 20\% = 4.140.000$ đ/tháng
3	Trưởng BKS (không tính phụ cấp)	20.700.000	Tiền lương: 20.700.000 đ/tháng (chưa kể phụ cấp khu vực theo qui định)
4	Ủy viên BKS	20.700.000	Phụ cấp: $20.700.000 \times 20\% = 4.140.000$ đ/tháng
5	Thư ký công ty	20.700.000	Phụ cấp: $20.700.000 \times 20\% = 4.140.000$ đ/tháng

Tổng thù lao thù lao kế hoạch (dự kiến) là: 654.480.000 đồng

Tiền lương đối với trưởng ban kiểm soát chuyên trách Công ty được hưởng mức lương theo kế hoạch năm 2019 là: 20.700.000 đồng/tháng.

Tiền thù lao HĐQT, BKS và lương của trưởng ban kiểm soát chuyên trách được hạch toán vào chi phí sản xuất của doanh nghiệp năm 2019. Được thể hiện thành một mục trong báo cáo tài chính năm của Công ty.

4. Bà Nguyễn Thị Hồng Thịnh - Kế toán trưởng công ty trình bày tóm tắt báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 do Công ty TNHH PKF Việt Nam kiểm toán với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

<b>Tổng tài sản:</b>	<b>149.859.496.365 đồng</b>
- Tài sản ngắn hạn:	118.195.995.680 đồng
- Tài sản dài hạn:	31.663.500.685 đồng
<b>Tổng nguồn vốn:</b>	<b>149.859.496.365 đồng</b>
- Nợ phải trả:	111.179.904.837 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	38.679.591.528 đồng
<b>Tổng Doanh thu</b>	<b>348.634.250.744 đồng</b>
Trong đó: Doanh thu bán hàng: 348.256.632.884 đồng; Doanh thu tài chính: 7.388.206 đồng	
; Thu nhập khác: 370.229.654 đồng)	
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>5.392.855.248 đồng</b>
<b>Tổng lợi nhuận sau thuế</b>	<b>4.265.146.697 đồng</b>

(Có bản báo cáo tài chính tóm tắt đính kèm)

**5. Ông Hà Minh Thanh - Ủy viên HĐQT Công ty, trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018, Kết quả giám sát đối giám đốc, cán bộ quản lý Công ty năm 2018**  
( Báo cáo số: 1103/BC-VMIC-HĐQT ngày 29/3/2019)

**Trong báo cáo đã nêu rõ:**

Quý I và đầu quý II Năm 2018 công ty gặp khó khăn trong tìm kiếm việc làm, đảm bảo tìm đủ việc làm và thu nhập cho người lao động, đảm bảo lợi nhuận và cổ tức. HĐQT và Ban điều hành Công ty có nhiều giải pháp về thị trường, đưa nhiều giải pháp ổn định đời sống người lao động. Hội đồng quản trị, ban giám đốc, cán bộ quản lý đã điều hành, quản lý công ty, hoạt động theo đúng điều lệ và nghị quyết của đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT. Điều hành, quản lý, tài chính công ty lành mạnh, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu cơ bản SXKD năm 2018, ổn định sản xuất kinh doanh của công ty, kinh doanh có lãi, nguồn vốn kinh doanh được bảo toàn và phát triển, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, quyền lợi chính đáng của cổ đông.

Thực hiện nghị quyết Đại hội, trong năm 2018, HĐQT Công ty đã họp định kỳ với tổng số 05 phiên họp để kịp thời ban hành các Nghị quyết, các Quyết định cần thiết phục vụ cho mọi hoạt động SXKD. Hàng quý HĐQT đều giao chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch cho Ban Giám đốc. Định kỳ hoặc đột xuất họp giải quyết các vấn đề phát sinh, những vấn đề tồn đọng. Kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc và đề ra giải pháp tổ chức, triển khai thực hiện.

**Phương hướng nhiệm vụ HĐQT 2019:**

Năm 2019 HĐQT đưa ra 09 nhiệm vụ và một số giải pháp chỉ đạo Ban điều hành trong năm 2019. Tăng cường công tác: Nhận việc, khai thác thị trường, nâng cao chất lượng sản phẩm, rút ngắn tiến độ, nâng cao năng suất lao động, phát triển sản phẩm mới và thị trường mới; Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và thiết bị; Áp dụng khoa tiến bộ khoa học kỹ thuật đầu tư các máy móc hiện đại vào sản xuất; Tiếp tục sắp xếp hoàn thiện cơ cấu tổ chức sản xuất, cơ cấu lao động, biện pháp thu hút lao động có trình độ giỏi, công nhân kỹ thuật; Rà soát các sửa đổi và bổ sung các quy chế quản lý theo đúng quy định; giữ vững an ninh trật tự doanh nghiệp, bảo vệ tài sản công ty, phòng chống không để xảy ra sự cố cháy nổ; Phối hợp chặt chẽ với ban điều hành, các tổ chức chính trị trong công ty, phát huy sức mạnh tổng hợp vì sự phát triển của Công ty; bảo toàn vốn và đảm bảo quyền lợi các cổ đông.

**6. Bà Bùi Thị Lan – Trưởng ban Kiểm soát công ty, trình bày báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 do Công ty TNHH PKF Việt Nam kiểm toán thực hiện và báo cáo hoạt động của ban kiểm soát, báo cáo về việc giám sát hoạt động quản lý công ty của hội đồng quản trị, Giám đốc với những nhận xét đánh giá sau:**

- Xác nhận số liệu báo cáo tài chính năm 2018 sau kiểm toán. Nhất trí với các số liệu của ông giám đốc và bà kế toán trưởng công ty đã trình bày trong đại hội;

- Trong năm 2018 trong quá trình hoạt động SXKD. Hội đồng quản trị, ban giám đốc đã hoạt động thực hiện theo chức trách nhiệm vụ triển khai, chỉ đạo hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, tăng 113% so kế hoạch điều chỉnh, tăng 121,9% so kế hoạch tại nghị quyết đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/4/2018; quản lý công ty phát triển, minh bạch, đúng theo pháp luật và điều lệ công ty; Các quyết định, nghị quyết của HĐQT, giám đốc được ban hành đúng, đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn theo điều lệ công ty. Công tác an ninh trật tự đảm bảo, đời sống người lao động được ổn định, là động lực để công ty bước vào thực hiện kế hoạch 2019.

**\* Một số kiến nghị:**

1. Công ty tiếp tục hoàn thiện các văn bản pháp lý có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh như các Quy chế, Quy định cho phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Tiếp tục nghiên cứu đầu tư thiết bị công nghệ phù hợp, tiên tiến, để tăng năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, nâng cao uy tín và thương hiệu VMIC.

3. Tăng cường hơn nữa công tác tự giám sát, tự kiểm soát, quản trị chi phí, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm VMIC.

**7. Bà Bùi Thị Lan, thay mặt ban kiểm soát công ty đề xuất dự kiến lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 là: Công ty TNHH PKF Việt Nam; Trụ sở chính: Tầng 10 và tầng 12 tòa nhà Hapulico, Số 01, Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần công nghiệp Ô tô – Vinacomin.**

### III. Ý KIẾN PHÁT BIỂU (Không ý kiến gì)

### IV. ĐẠI HỘI THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ:

**1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 do Giám đốc trình bày:**

*Các ý kiến đóng góp của cổ đông: Không*

\* Không có ý kiến gì khác

**Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty năm 2019**

**Kết quả biểu quyết như sau:**

**Tỷ lệ biểu quyết:**

- Tỷ lệ đồng ý: **2.587.681** chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

**2. Phương án chi trả cổ tức, trích lập các quỹ năm 2018**

*Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)*

**Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2018 do giám đốc trình bày ở trên với kết quả:**

**Kết quả biểu quyết như sau:**

**Tỷ lệ biểu quyết:**

- Tỷ lệ đồng ý: **2.587.681** chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

**3. Thù lao thành viên Hội đồng quản trị và tiền lương, phụ cấp ban kiểm soát năm 2018, dự kiến mức chi trả tiền lương, phụ cấp thù lao HĐQT, BKS năm 2019:**

\* Mức thu lao Hội đồng quản trị và phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát năm 2018:

- Tổng thù và tiền lương HĐQT, Ban kiểm soát thư ký công ty: 642.060.000 đồng.

Trong đó: - Phụ cấp HĐQT, Ban KS, Thư ký: 393.660.000 đồng

- Tiền lương TB kiểm soát chuyên trách: 248.400.000 đồng

\* Dự kiến mức thu lao Hội đồng quản trị và phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát năm 2019:

b. Căn cứ Mục 3, 5; Điều 6, Nghị định số: 53/2016/ NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên HĐQT và BKS; Thực hiện quyết định số: 279/ QĐ- TKV ngày 23/02/2017 của Tổng giám đốc Tập đoàn Than – Khoáng sản Việt Nam;

Hội đồng quản trị công ty đề xuất mức chi trả tiền thù lao tiền lương, phụ cấp cho thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký công ty năm 2019 như sau:

TT	Chức danh	Theo QĐ 279/ QĐ-TKV ngày 23/02/2017	Mức lương, phụ cấp trách nhiệm hàng tháng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	24.300.000	Phụ cấp: 24.300.000 x 20% = 4.860.000 đ/t
2	Ủy viên HĐQT	20.700.000	Phụ cấp: 20.700.000 x 20% = 4.140.000 đ/t
3	Trưởng BKS (Hưởng lương chuyên trách không tính phụ cấp)	20.700.000	Tiền lương: 20.700.000 đ/tháng (chưa kể phụ cấp khu vực 121.000 đ/ tháng)
4	Ủy viên BKS	20.700.000	Phụ cấp: 20.700.000 x 20% = 4.140.000 đ/t
5	Thư ký công ty	20.700.000	Phụ cấp: 20.700.000 x 20% = 4.140.000 đ/t

Tổng thù lao thù lao kế hoạch ( dự kiến) là: 654.480.000 đồng

Tiền lương đối với trưởng ban kiểm soát chuyên trách Công ty được hưởng mức lương theo kế hoạch là: 20.700.000 đồng / tháng. Tiền thù lao HĐQT, BKS và lương của trưởng ban kiểm soát chuyên trách được hạch toán vào chi phí sản xuất của doanh nghiệp năm 2019. Được thể hiện thành một mục trong báo cáo tài chính năm của Công ty.

**Các ý kiến đóng góp của cổ đông: ( Không ý kiến gì)**

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua mức thù lao hội đồng quản trị và phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát năm 2018 và Mức thù lao hội đồng quản trị, phụ cấp, tiền lương ban kiểm soát năm 2019:

**Kết quả biểu quyết như sau:**

**Tỷ lệ biểu quyết:**

- Tỷ lệ đồng ý: 2.587.681 chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

**4. Biểu quyết thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018**

**Các ý kiến đóng góp của cổ đông: ( Không ý kiến gì)**

**Kết quả biểu quyết như sau:**

**Tỷ lệ biểu quyết:**

- Tỷ lệ đồng ý: 2.587.681 chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

**5. Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị, đánh giá hoạt động của hội đồng quản trị và ban điều hành quản lý năm 2018**

**Các ý kiến đóng góp của cổ đông: ( Không ý kiến gì)**

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua báo cáo hoạt động của ban kiểm soát, đánh giá hoạt động của hội đồng quản trị và ban điều hành năm 2018 với kết quả:

**Kết quả biểu quyết như sau:**

**Tỷ lệ biểu quyết:**

- Tỷ lệ đồng ý: 2.587.681 chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: 0 chiếm 0 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

722  
TỶ  
AN  
HIỆP  
MIN  
QUẢN



6. Báo cáo của ban kiểm soát về thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018; báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2018; Báo cáo ban kiểm soát đánh giá hoạt động hội đồng quản trị và ban giám đốc điều hành năm 2018.

**Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)**

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua báo cáo của ban kiểm soát thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018; báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2018; báo cáo của ban kiểm soát đánh giá hoạt động hội đồng quản trị và ban giám đốc điều hành năm 2018 với kết quả:

**Kết quả biểu quyết như sau:**

**Tỷ lệ biểu quyết:**

- Tỷ lệ đồng ý: **2.587.681** chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

7. Về đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của ban kiểm soát do Bà Bùi Thị Lan – Trưởng ban kiểm soát trình bày:

**Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)**

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 là Công ty TNHH PKF Việt Nam, trụ sở chính: Tầng 10 và tầng 12 tòa nhà Hapulico, Số 01, Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần công nghiệp Ô tô – Vinacomin.

**Kết quả biểu quyết như sau:**

**Tỷ lệ biểu quyết:**

- Tỷ lệ đồng ý: **2.587.681** chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

8. Đại hội nghỉ giải lao 10 phút

9. Trình Đại hội thông qua việc chủ tịch hội đồng quản trị kiêm giám đốc điều hành.

Ông Hà Minh Thanh - Ủy viên hội đồng quản trị công ty, báo cáo đại hội theo tờ trình số: 1052/ TTr-HĐQT-VMIC ngày 27/3/2019 về việc chủ tịch hội đồng quản trị kiêm giám đốc điều hành, nhằm nâng cao mối liên hệ chặt chẽ giữa hội đồng quản trị và ban giám đốc, đem lại tính thống nhất và hiệu quả cao trong hoạt động điều hành, quản lý.

**Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)**

**Kết quả biểu quyết như sau:**

Đại hội thống nhất biểu quyết thông qua việc chủ tịch hội đồng quản trị kiêm giám đốc điều hành năm 2019.

**Kết quả biểu quyết như sau:**

Đại hội thống nhất biểu quyết thông qua việc chủ tịch hội đồng quản trị kiêm giám đốc điều hành.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

- Tỷ lệ đồng ý: **2.587.681** chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

### 10. Trình Đại hội thông qua việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh.

Ông Hà Minh Thanh - Ủy viên hội đồng quản trị công ty, báo cáo đại hội theo tờ trình số: 1297/ TTr-HĐQT-VMIC ngày 11/4/2019 về việc: Bổ sung ngành nghề kinh doanh.

Các ý kiến đóng góp của cổ đông: (Không ý kiến gì)

**Kết quả biểu quyết như sau:**

Đại hội thống nhất biểu quyết thông qua việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh

TT	Nội dung	Mã ngành
1	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật; chi tiết: Kiểm tra thành phần vật lý và hiệu suất của vật liệu, kiểm tra chất lượng và độ tin cậy của sản phẩm, kiểm tra kỹ thuật hàn và mối hàn; kiểm định thiết bị thủy lực	7120
2	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu, chi tiết: Hoạt động có kỹ năng chuyên môn, khoa học và công nghệ liên quan đến kiểm tra, phân tích kỹ thuật	7490
3	Buôn bán Ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Mua bán Ô tô	4511

Đại hội ủy quyền cho Ông Giám đốc công ty chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ làm việc với Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Quảng Ninh làm các thủ tục bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh tuân thủ đúng quy định của Pháp luật.

**Kết quả biểu quyết như sau:**

**Tỷ lệ biểu quyết:**

- Tỷ lệ đồng ý: **2.587.681** chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

### 13. Thông qua Điều chỉnh vốn khác của Chủ sở hữu về Quỹ đầu tư phát triển

Ông Hà Minh Thanh đọc báo cáo số: 1294/ TTr-HĐQT-TC ngày 11/4/2019 về việc thông qua: Điều chỉnh vốn khác của Chủ sở hữu về Quỹ đầu tư phát triển, với số tiền: 733.418.350 đồng.

**Kết quả biểu quyết như sau:**

Đại hội thống nhất : Điều chỉnh vốn khác của Chủ sở hữu về Quỹ đầu tư phát triển, với số tiền: 733.418.350 đồng; Đại hội ủy quyền cho Giám đốc công ty chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ triển khai việc Điều chỉnh vốn khác của Chủ sở hữu về Quỹ đầu tư phát triển tuân thủ đúng quy định của Pháp luật.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

- Tỷ lệ đồng ý: **2.587.681** chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

3537  
ÔNG T  
CÓ PH  
NG N  
Ô T  
VINAC  
PH

**14/ Thông qua biên bản và nghị quyết của đại hội.**

Ông Nguyễn Huy Tâm - Thư ký đại hội đã đọc toàn văn biên bản và dự thảo nghị quyết trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

**Đại hội tiến hành biểu quyết thông biên bản và nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2019**

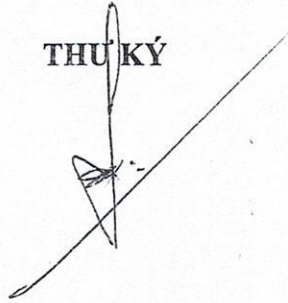
**Kết quả biểu quyết như sau:**

**Tỷ lệ biểu quyết:**

- Tỷ lệ đồng ý: **2.587.681** chiếm **100 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không đồng ý: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.
- Tỷ lệ không biểu quyết: **0** chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

*Đại hội kết thúc vào hồi 10h 00, cùng ngày.*

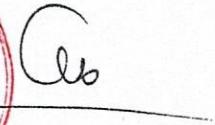
THƯ KÝ



**Nguyễn Huy Tâm**

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



**Phạm Xuân Phi**



**Nơi nhận:**

- Các cổ đông của Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Thành viên Ban Giám đốc;
- Công bố 24h Website công ty
- UBCK Nhà nước; UBQLVNN ( B/cáo)
- Lưu VT, Thư ký Công ty.